



FPT POLYTECHNIC



THỰC HỌC – THỰC NGHIỆP



Conceive Design Implement Operate

LẬP TRÌNH TYPESCRIPT

TYPESCRIPT CƠ BẢN VÀ CÁC LOẠI
DỮ LIỆU CƠ BẢN

<http://www.poly.edu.vn>

- ⦿ Core types: number, string, Boolean
- ⦿ Type inference
- ⦿ Core types: object
- ⦿ Core types: array
- ⦿ Special types: tuple, any
- ⦿ Type: union

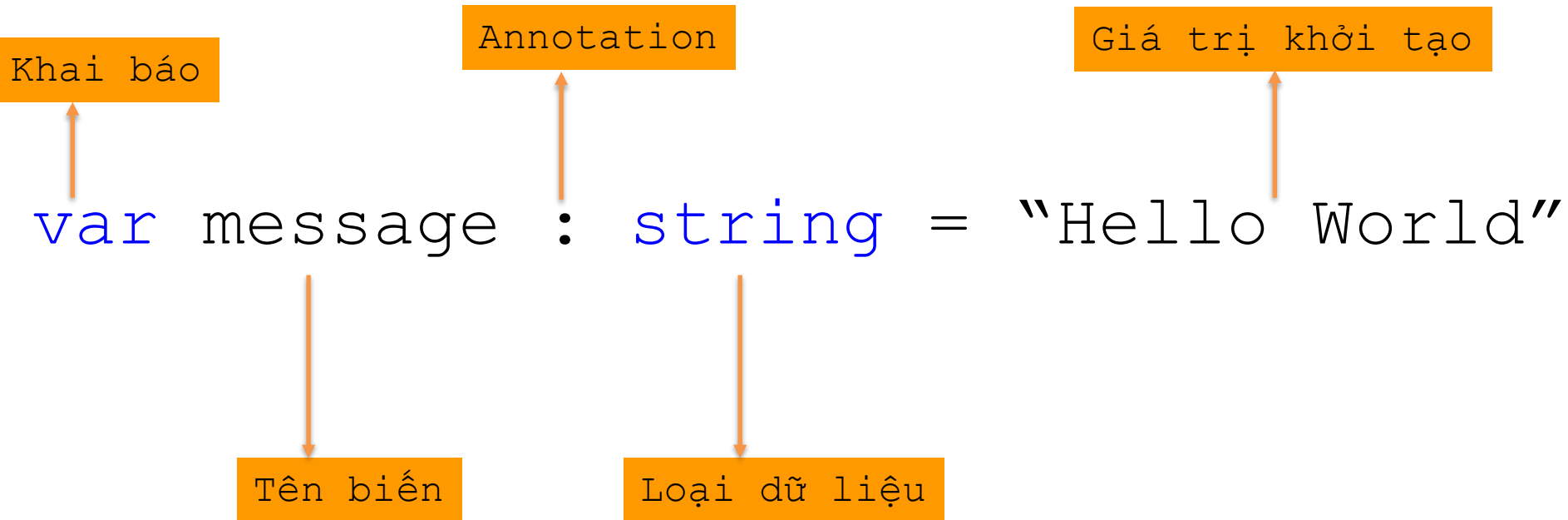


- ⊙ Literal type
- ⊙ Null và undefined
- ⊙ Unknown và any
- ⊙ Type assertions





PHẦN 1



number	1, 5.3, -10	Tất cả các số, không có sự khác biệt giữa Integer và float
string	`Hi`, "Hi", 'Hi'	Tất cả những giá trị kiểu text
boolean	true, false	Chỉ có 2 giá trị true hoặc false

```
let number1: number = 5;
let number2: number = 2.8;
let phrase: string = 'Result is ';
let permit: boolean = true;

const result = number1 + number2;
if(permit){
    console.log(phrase + result);
} else {
    console.log('Not show result');
}
```

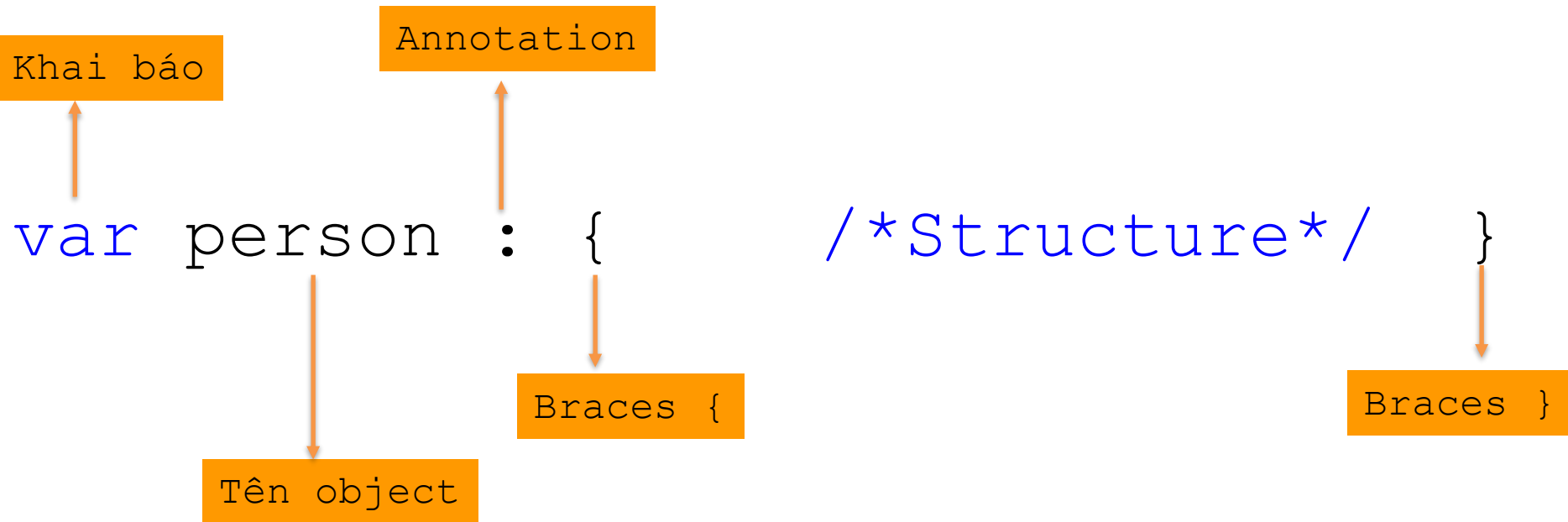
- ❑ Trong typescript, trình biên dịch typescript sẽ tự suy thông tin kiểu dữ liệu khi
 - ❖ Biến và các thành phần được cài đặt giá trị khởi tạo
 - ❖ Đặt giá trị mặc định cho tham số
 - ❖ Xác định giá trị trả về của hàm


```
function add(x=5)
{
    let phrase = 'Result is ';

    phrase = 10;
    x = '2.8';

    return phrase + x;
}
let result: number = add();
```

number	1, 5.3, -10	Tất cả các số, không có sự khác biệt giữa Integer và float
string	`Hi`, "Hi", 'Hi'	Tất cả những giá trị kiểu text
boolean	true, false	Chỉ có 2 giá trị true hoặc false
object	{age:30}	Bất kỳ object Javascript nào



```
var person : {  
  name: string,  
  age: number  
}
```

```
person = {  
  name: 'Typescript',  
  age: 11  
}
```

```
console.log(person.name);
```

demo

number	1, 5.3, -10	Tất cả các số, không có sự khác biệt giữa Integer và float
string	`Hi`, "Hi", 'Hi'	Tất cả những giá trị kiểu text
boolean	true, false	Chỉ có 2 giá trị true hoặc false
object	{age:30}	Bất kỳ object Javascript nào
array	[1,2,3]	Bất kỳ mảng Javascript nào (number, string,...)

❑ Cách 1: Sử dụng cặp ngoặc vuông

Khai báo

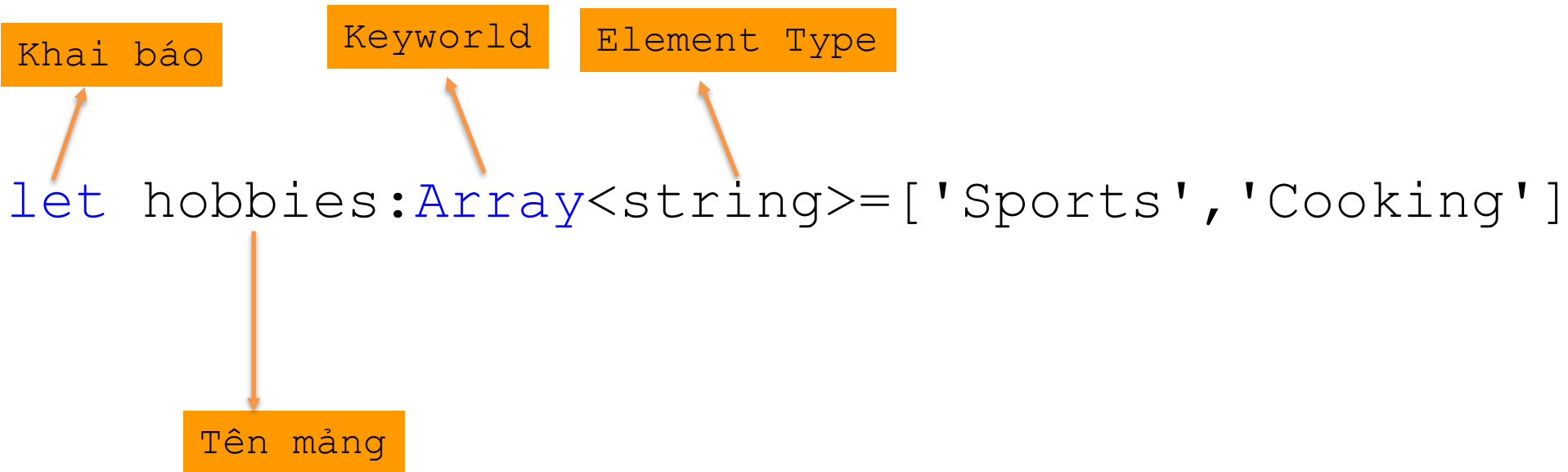
Loại dữ liệu
(data type)

```
let hobbies:string[]=['Sports','Cooking']
```

Tên mảng

```
let hobbies: string[]=['Sports','Cooking']
```

❑ Cách 2: Sử dụng kiểu generic array



```
let hobbies: Array<string> = ['Sports', 'Cooking']
```


number	1, 5.3, -10	Tất cả các số, không có sự khác biệt giữa Integer và float
string	`Hi`, "Hi", 'Hi'	Tất cả những giá trị kiểu text
boolean	true, false	Chỉ có 2 giá trị true hoặc false
object	{age:30}	Bất kỳ object Javascript nào
array	[1,2,3]	Bất kỳ mảng Javascript nào (number, string,...)
tuple	[1,2]	Mảng các phần tử có kiểu dữ liệu khác nhau, (Thêm mới bởi Typescript), cố định độ dài của mảng

❑ Hàm hỗ trợ tuple

- ❖ Push(): thêm phần tử
- ❖ Pop(): xoá phần tử cuối cùng của tuple

```
let hobbies: [number, string]  
hobbies = [2, 'Sports']  
hobbies.push('Cooking');
```

number	1, 5.3, -10	Tất cả các số, không có sự khác biệt giữa Integer và float
string	`Hi`, "Hi", 'Hi'	Tất cả những giá trị kiểu text
boolean	true, false	Chỉ có 2 giá trị true hoặc false
object	{age:30}	Bất kỳ object Javascript nào
array	[1,2,3]	Bất kỳ mảng Javascript nào (number, string,...)
tuple	[1,2]	Mảng các phần tử có kiểu dữ liệu khác nhau, (Thêm mới bởi Typescript), cố định độ dài của mảng
any	*	Thiết lập loại dữ liệu bất kỳ cho biến / mảng (chưa biết kiểu dữ liệu)

```
let hobby: any;  
hobby = 2;  
hobby = 'Cooking';
```

```
let hobbies: any[];  
hobbies = [2, 'Sports', true]
```



PHẦN 2

number	1, 5.3, -10	Tất cả các số, không có sự khác biệt giữa Integer và float
string	`Hi`, "Hi", 'Hi'	Tất cả những giá trị kiểu text
boolean	true, false	Chỉ có 2 giá trị true hoặc false
object	{age:30}	Bất kỳ object Javascript nào
array	[1,2,3]	Bất kỳ mảng Javascript nào (number, string,...)
tuple	[1,2]	Mảng các phần tử có kiểu dữ liệu khác nhau, (Thêm mới bởi Typescript), cố định độ dài của mảng
any	*	Thiết lập loại dữ liệu bất kỳ cho biến / mảng (chưa biết kiểu dữ liệu)
union	Type1 Type2 .	Thiết lập loại dữ liệu có thể cho biến / mảng / hàm

```
let hobby: string|number;  
hobby = 2;  
hobby = 'Cooking';
```

```
let hobbies: string[]|number[];  
hobbies = ['Cooking', 'Sports'];  
hobbies = [5, 8, 18, 30]
```

number	1, 5.3, -10	Tất cả các số, không có sự khác biệt giữa Integer và float
string	`Hi`, "Hi", 'Hi'	Tất cả những giá trị kiểu text
boolean	true, false	Chỉ có 2 giá trị true hoặc false
object	{age:30}	Bất kỳ object Javascript nào
array	[1,2,3]	Bất kỳ mảng Javascript nào (number, string,...)
tuple	[1,2]	Mảng các phần tử có kiểu dữ liệu khác nhau, (Thêm mới bởi Typescript), cố định độ dài của mảng
any	*	Thiết lập loại dữ liệu bất kỳ cho biến / mảng (chưa biết kiểu dữ liệu)
union	Type1 Type2 .	Thiết lập loại dữ liệu có thể cho biến / mảng / hàm
enum	Enum {NEW,OLD}	Tập hợp các constant (Thêm mới bởi Typescript)


```
enum Role {ADMIN, READ_ONLY,  
AUTHOR };
```

```
{  
  '0': 'ADMIN',  
  '1': 'READ_ONLY',  
  '2': 'AUTHOR',  
  ADMIN: 0,  
  READ_ONLY: 1,  
  AUTHOR: 2  
}
```

TS app.ts > ...

```
1  enum Role {ADMIN, READ_ONLY, AUTHOR};
2  const person : {
3      name: string,
4      age: number,
5      hobbies: string[],
6      role: string,
7      roletuple: [number, string]
8  } = {
9      name: 'Typescript',
10     age: 11,
11     hobbies: ['Sports','Cooking'],
12     role: Role.ADMIN, //Error
13     roletuple: [2, 'author']
14 }
15
16 let favouriteActivites: any[];
17 favouriteActivites = [5, 'Sports', true];
18
19 if(person.role === Role.AUTHOR){
20 |     console.log('is author');
21 | }
22
23 person.roletuple.push('admin');
24 person.roletuple[1] = 10; //Error
25 person.roletuple = [0, 'admin', 'user']; //Error
26
27
28 |
```

- ❑ Literal type: giới hạn giá trị của một biến để hữu hạn các giá trị hợp lệ
 - ❖ Numeric literal types
 - ❖ String literal types
 - ❖ Boolean literal types
 - ❖ Enum literal types

Keyword

Custom name

```
type alias custom = 'as-number' | 'as-text'
```

type

```
let alias custom = string | number
```

TS app.ts > ...

```
1  type Combinable = number | string;
2  function combine(input1: Combinable, input2: number|string, resultConversion: 'as-number' | 'as-text'){
3      let result;
4      if(typeof input1==='number' && typeof input2==='number' || resultConversion==='as-number'){
5          result = parseFloat(input1) + parseFloat(input2);
6      } else {//concatenated
7          result = input1.toString() + input2.toString();
8      }
9      return result;
10 }
11
12 const combineNumber = combine(30, 26, 'as-number');
13 console.log(combineNumber);
14
15 const combineStringNumber = combine('30', '26', 'as-number');
16 console.log(combineStringNumber);
17
18 const combineText = combine('Typescript Vs ', 'Javascript', 'as-text');
19 console.log(combineText);
20
21
22
23
24
25
26
```

NULL & UNDEFINED

- ❖ Có giá trị gán cho biến
- ❖ Có thể gán cho biến không trở đến bất kỳ đối tượng nào
- ❖ Typeof là object
- ❖ Null có thể là rỗng hoặc không tồn tại
- ❖ Sự vắng mặt của giá trị cho một biến
- ❖ Null có thể được chuyển đổi thành 0
- ❖ Không có giá trị gán cho biến
- ❖ Biến được khai báo nhưng vẫn chưa gán giá trị
- ❖ Typeof là undefined
- ❖ Được dùng khi biến không được gán giá trị
- ❖ Sự vắng mặt của biến đó
- ❖ Có thể được chuyển đổi thành NaN

TS app.ts ×

TS app.ts > ...

```
1  //Variable declared and assigned to null
2  var a = null;
3  console.log( a );
4  console.log( typeof(a) );
5
6  //Variable declaration without assigning any value to it
7  var b;
8  console.log( b );
9  console.log(typeof(a));
10 console.log(undeclaredVar);
```

- ❑ **Giống any**, biến kiểu unknown có thể được chỉ định bất kỳ giá trị nào
- ❑ any type cho phép thực hiện bất kỳ hoạt động nào mà không cần kiểm tra loại (check type)


```
let userInput: any = "this is a  
string";
```

❑ Cách 1: sử dụng angle-bracket

```
let strLength: number = (<string>  
userInput).length;
```

❑ Cách 2: sử dụng cú pháp **as**

```
let strLength: number = (userInput as  
string).length;
```

TS app.ts ×

TS app.ts > ...

```
1  let userInput: unknown;
2  let userName: string;
3
4  userInput = 5;
5  userInput = 'Typescript';
6  userName = userInput;
7  userName = <string> userInput;
8  if(typeof userInput === 'string'){
9      userName = userInput;
10 }
```

demo

- ☑ Core types: number, string, Boolean
- ☑ Type inference
- ☑ Core types: object
- ☑ Core types: array
- ☑ Special types: tuple, any
- ☑ Type: union



- ✓ Literal type
- ✓ Null và undefined
- ✓ Unknown và any
- ✓ Type assertions



thank
you!